

Đồng Hới, ngày 28 tháng 9 năm 2020

Số: 03/2020/QĐST- VHNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397, Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 249/2020/TLST-VHNGĐ ngày 07 tháng 9 năm 2019 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Lê Tuấn P, sinh năm 1988. Nơi ĐKKH thường trú và cư trú: Số x, đường H, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

+ Chị Phan Thị Mỹ H, sinh năm 1992. Nơi ĐKKH thường trú và cư trú: Số y đường N, phường N, TP. Đ, tỉnh Quảng Bình

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 9 năm 2020 các đương sự đã thỏa thuận:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Tuấn P và chị Phan Thị Mỹ H tự nguyện tìm hiểu xây dựng gia đình với nhau, có đăng ký kết hôn tại UBND phường N, TP. Đ, Quảng Bình vào ngày 26/3/2018. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc vì khác nhau về suy nghĩ, mục tiêu dẫn đến mâu thuẫn, ảnh hưởng đến cuộc sống riêng của mỗi người. Vợ chồng sống ly thân đến nay đã 12 tháng. Mặc dù vợ chồng đã cố gắng khắc phục nhưng không có kết quả. Nay cả hai bên đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh P chị H đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Hai bên đều thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Lê Phan Minh C, sinh ngày 10/02/2019.

Anh P và chị H thỏa thuận: Giao cháu Lê Phan Minh C cho chị Phan Thị Mỹ H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh P có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 10/2020 cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, cấm không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Hai bên không có tài sản chung và không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Lê Tuấn P và chị Phan Thị Mỹ H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Lê Tuấn P và chị Phan Thị Mỹ H thuận tình ly hôn.

- **Về quan hệ con chung:** Hai bên đều thống nhất vợ chồng có 01 con chung là Lê Phan Minh C, sinh ngày 10/02/2019.

Anh P và chị H thỏa thuận: Giao cháu Lê Phan Minh C cho chị Phan Thị Mỹ H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh P có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng cháu C mỗi tháng 2.000.000 đồng, kể từ tháng 10/2020 cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Hai bên không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Tuấn P và chị Phan Thị Mỹ H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước. Số tiền lệ phí phải nộp được khấu trừ từ 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Đồng Hới theo biên lai số AA/2017/0006611 ngày 07/9/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- UBND phường N, TP.Đ, QB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

***Lê Hồng Sơn***

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới- UBND phường xã B, TP.Đ, QB;
- Các đương sự;

**THẨM PHÁN**

- Lưu hồ sơ, lưu án.

*Lê Hồng Sơn*